CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM (VEFAC)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

Công Ty Cổ Phần Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam

Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100111472, CN=Công Ty Cổ Phần Trung Tâm Hội Chợ Triển Lãm Việt Nam, S=Hà Nội, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-04-17 16:00:55
Foxit Reader Version: 9.3.0

VEC

TRUNG TÂM
TRIỂN LÃM VIỆT NAM

MỤC LỤC

CHƯƠNG 01

VEFAC 2025

Sự kiện nổi bật trong năm 2025 06

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị 15

CHƯƠNG 02

GIỚI THIỆU VEFAC

Quá trình hình thành phát triển VEFAC 18

Ngành nghề kinh doanh của VEFAC 22

Danh sách công ty liên quan đến 31/12/2025 25

Tóm tắt tình hình tài chính 26

CHƯƠNG 03

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Tổng quan tình hình kinh tế năm 2025 và triển vọng năm 2026 30

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 33

Những thay đổi chủ yếu 35

Dự án đang triển khai 36

Phương hướng và kế hoạch hành động năm 2026 39

CHƯƠNG 04

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Mô hình quản trị công ty 42

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành 44

Báo cáo Hội đồng quản trị 52

Báo cáo của Ban Kiểm soát 53

Thay đổi nhân sự và thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc 54

Quản trị rủi ro 55

Cơ cấu cổ đông và thay đổi sở hữu của các cổ đông chủ chốt 56

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 58

Giao dịch cổ phiếu quỹ 58

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 58

CHƯƠNG 05

QUẢN LÝ NHÂN LỰC

Cơ cấu nhân sự 62

Chính sách đối với người lao động 63

CHƯƠNG 06

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

Bảng cân đối kế toán 66

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 70

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 72

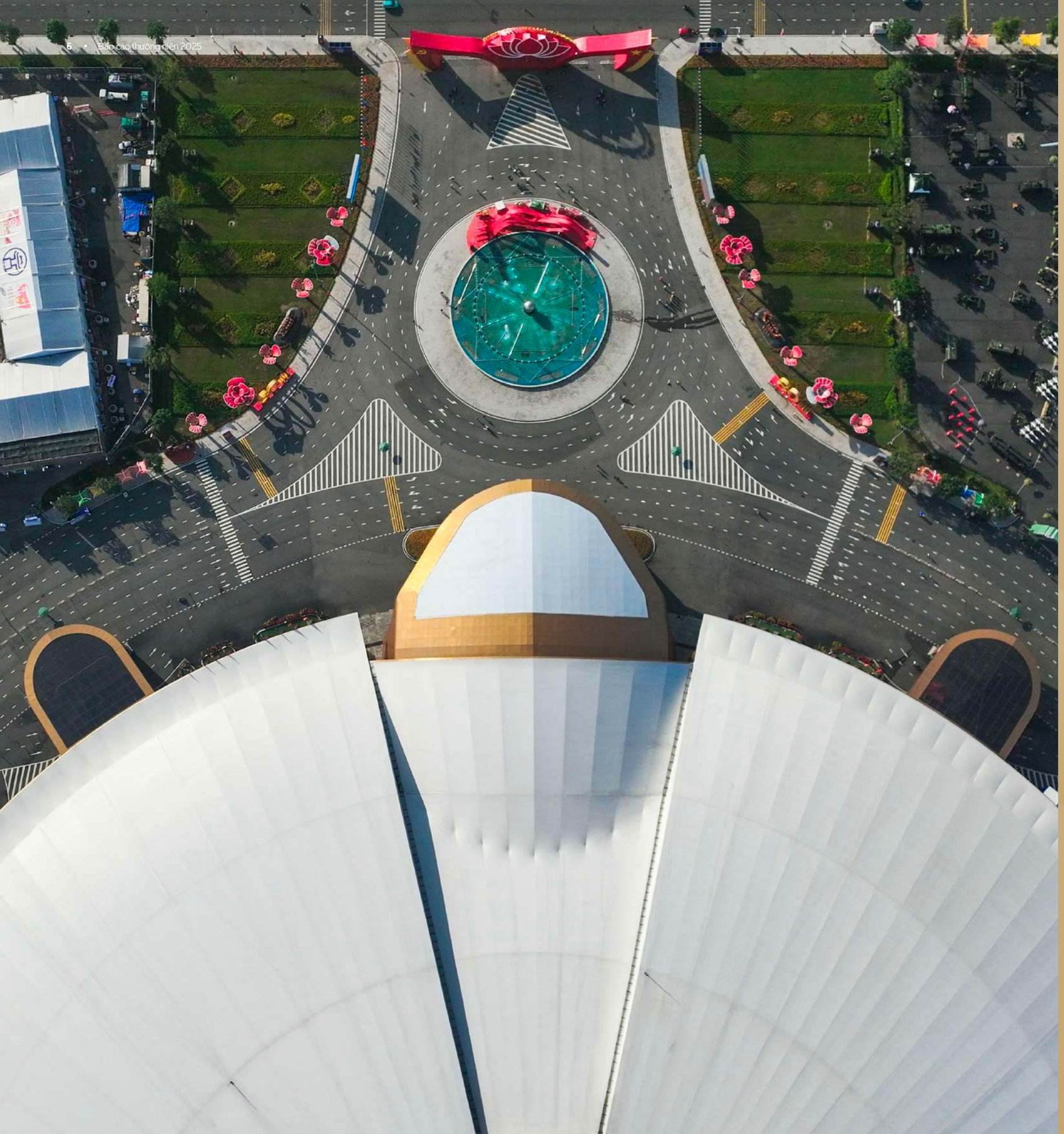

CHƯƠNG 1

VEFAC 2025

Sự kiện nổi bật trong năm 2025 06

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị 15

SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025

Dự án Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) chính thức được khởi công xây dựng vào tháng 8/2024, sau 10 tháng thi công thần tốc, dự án đã chính thức khai trương và đưa vào khai thác từ ngày 19/08/2025. VEC có quy mô 90 ha, thuộc Top 1 trung tâm triển lãm lớn nhất Đông Nam Á, với cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn để tổ chức các hội chợ, triển lãm, sự kiện tầm quốc gia, quốc tế.

10 tháng

thi công thần tốc

TOP 1

trung tâm triển lãm
lớn nhất Đông Nam Á

đưa vào khai thác ngày

19.08.2025

VEC có quy mô

90 ha

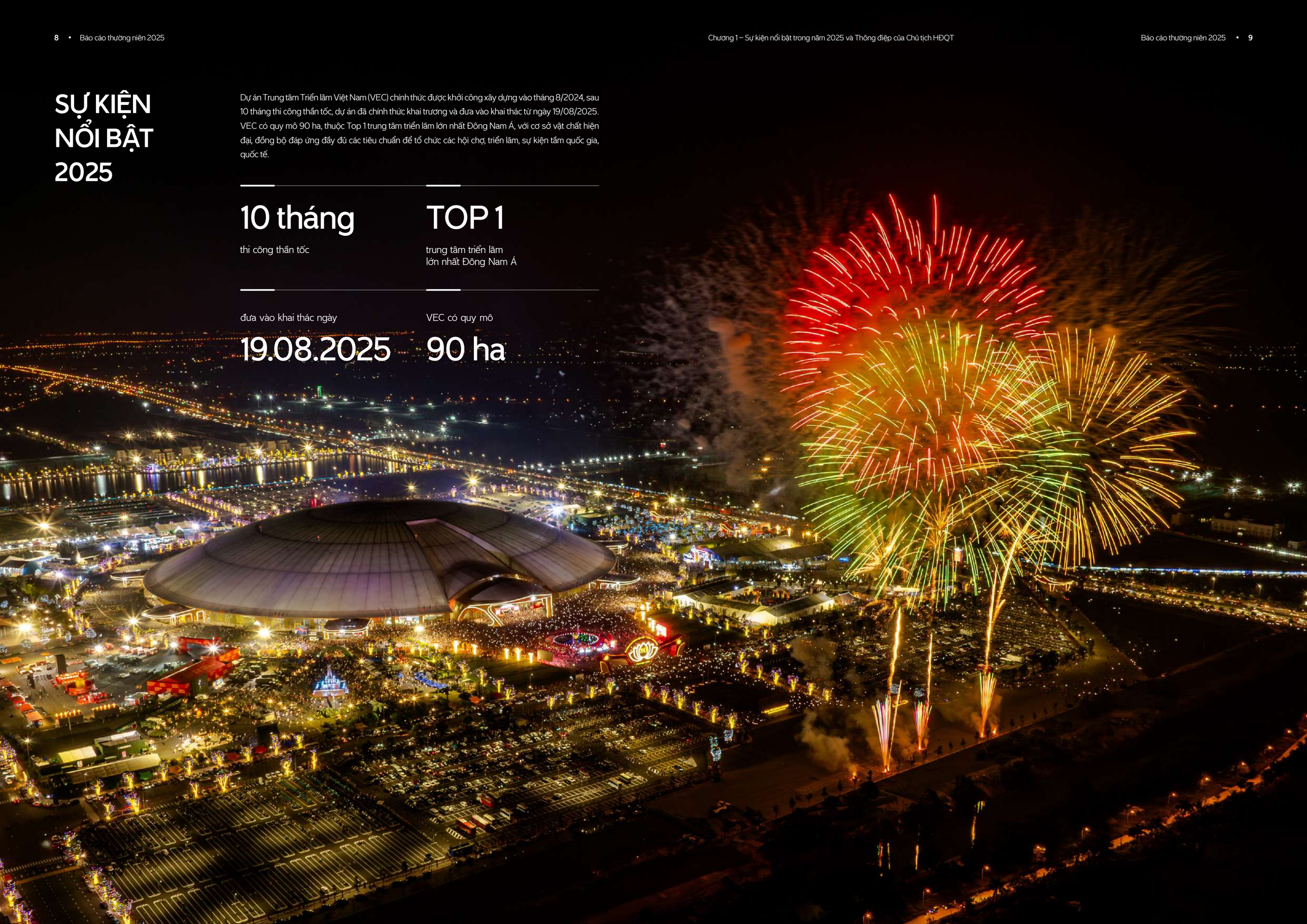

SỰ KIỆN NỔI BẬT 2025

Ngay sau khi chính thức đi vào hoạt động, VEC đã phối hợp với Chính phủ, các Bộ ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức rất thành công các triển lãm, sự kiện có quy mô chưa từng có, bao gồm:

Triển lãm Thành tựu đất nước "80 năm Hành trình Độc lập – Tự do – Hạnh phúc"

VEC vinh dự được Chính phủ lựa chọn là địa điểm tổ chức Triển lãm Thành tựu Đất nước "80 năm Hành trình Độc lập – Tự do – Hạnh phúc" nhân kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/09/1945 - 02/09/2025) được diễn ra từ ngày 28/08 đến 15/09/2025. Triển lãm với quy mô lớn chưa từng có trong lịch sử với hơn 260.000 m², sự tham gia của hơn 200 đơn vị, thu hút hơn 10 triệu lượt khách tham quan. Lần đầu tiên, các Bộ, Ban, Ngành cùng 34 tỉnh thành và hàng trăm doanh nghiệp lớn nhỏ cùng quy tụ tại một triển lãm. Triển lãm là bức tranh toàn cảnh về chặng đường vẻ vang của dân tộc, nơi những thành tựu rực rỡ trong suốt tám thập kỷ được khắc họa trọn vẹn. Từ công nghiệp – công nghệ, đầu tư – thương mại, nông nghiệp – nông thôn, quốc phòng – an ninh, đối ngoại, y tế – giáo dục đến văn hóa, thể thao và du lịch – tất cả cùng hội tụ, khẳng định sức mạnh và khát vọng phát triển không ngừng của Việt Nam.

Hơn
260.000 m²

Hơn
200 đơn vị

Hơn
10 triệu lượt khách tham quan

Hội chợ Mùa Thu lần thứ I năm 2025

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, để thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, kết nối cung cầu, kết nối các chuỗi cung ứng, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt trên 8%. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) tổ chức Hội chợ Mùa Thu lần thứ I năm 2025 từ ngày 26/10 đến 04/11/2025 tại VEC. Hội chợ Mùa Thu lần thứ I năm 2025 đã đạt kết quả toàn diện, vượt xa mục tiêu đề ra, khẳng định vị thế là sự kiện xúc tiến thương mại - đầu tư - văn hóa tầm quốc gia. Hội chợ được tổ chức với quy mô lớn nhất từ trước đến nay tại Việt Nam, tổng diện tích khoảng 130.000 m², quy mô 3.000 gian hàng tiêu chuẩn, quy tụ 2.500 doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước. Hội chợ thu hút trung bình gần 100.000 lượt khách/ngày, cao nhất trong các sự kiện xúc tiến thương mại trong nước. Hội chợ không chỉ là nơi gặp gỡ giữa sản xuất, thương mại và tiêu dùng, mà còn là nơi khơi nguồn sáng tạo, giao thoa văn hóa kinh doanh và kết nối thị trường.

Hơn
130.000 m²

Quy mô
3.000 gian hàng

Thu hút
100.000 lượt khách mỗi ngày

Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam năm 2025

Với khát vọng đưa công nghiệp và công nghệ Việt Nam vươn tầm trong kỷ nguyên mới, VEC phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai tổ chức Tuần lễ Công nghiệp - Công nghệ Việt Nam năm 2025 (VITW 2025) từ ngày 12/11 – 15/11/2025. VITW 2025 là điểm hẹn giúp thúc đẩy đổi mới sáng tạo, công nghệ số, tự động hóa và sản xuất thông minh, tạo nhiều hiệu ứng tích cực trên thị trường. VITW 2025 với quy mô tổ chức trên 80.000 m², hơn 70.000 lượt khách tham quan chuyên ngành, thu hút hàng nghìn nhà mua hàng trong nước và quốc tế, trên 126 phiên kết nối giao thương, các hội nghị, hội thảo chuyên ngành được diễn ra xuyên suốt tại VITW 2025 đã thu hút đông đảo các chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực chuyên môn.

Hơn
80.000 m²

Hơn
70.000 lượt khách tham quan

Các sự kiện quy mô lớn

Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) đang nổi lên như một "thủ phủ" mới, đủ sức đăng cai các sự kiện văn hóa, giải trí mang tầm vóc quốc gia và quốc tế, mở ra một chương mới cho ngành công nghiệp giải trí của Thủ đô Hà Nội. Từ việc chuẩn bị địa điểm để đáp ứng sân khấu khổng lồ dành cho hàng chục nghìn người trong đêm diễn, đến công tác vận hành, an ninh để giữ trật tự và đảm bảo di chuyển tại sự kiện, VEC tạo đà để Hà Nội ghi dấu trên bản đồ giải trí của khu vực, với các sự kiện gồm có:

V-Concert "Rạng Rỡ Việt Nam"

09/08/2025

Hơn
25.000 khán giả

V Fest "Thanh Xuân Rực Rỡ"

10/08/2025

Hơn
25.000 khán giả

Concert 8wonder 2025 "Moments Of Wonder"

23/08/2025

Hơn
50.000 khán giả

Concert "Việt Nam Trong Tôi"

26/08/2025

Hơn
15.000 khán giả

V Fest Vietnam Today

20/09/2025

Hơn
22.000 khán giả

Các sự kiện quy mô lớn

Superfest 2025 Mùa Hè Rực Sáng

17/10/2025

Hơn
15.000 khán giả

VPBank Presents Esport Festival

20/12 - 21/12/2025

Hơn
40.000 khán giả

“

Với hơn 50 năm hình thành và phát triển, hiện nay VEFAC đang sở hữu và vận hành Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) có quy mô 90 ha, là trung tâm triển lãm lớn nhất Đông Nam Á, với cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn để tổ chức các hội chợ, triển lãm, sự kiện tầm quốc gia, quốc tế.

TRẦN LÊ PHƯƠNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi
Quý Cổ Đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần ("CTCP") Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam ("Công ty" hoặc "VEFAC"), tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc và thành công!

Thưa Quý vị,
CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam (VEFAC) được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam theo Quyết định số 468/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 02 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tiền thân là Khu Triển lãm Giảng Võ, thành lập năm 1974 với nhiệm vụ là tổ chức triển lãm thành tựu kinh tế – kỹ thuật của đất nước, các sự kiện văn hóa, xã hội của thủ đô Hà Nội và các Bộ, ngành Trung ương. Với hơn 50 năm hình thành và phát triển, hiện nay VEFAC đang sở hữu và vận hành Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) có quy mô 90 ha, thuộc Top 1 trung tâm triển lãm lớn nhất Đông Nam Á, với cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn để tổ chức các hội chợ, triển lãm, sự kiện tầm quốc gia, quốc tế. Uy tín của VEFAC đã được tạo dựng và khẳng định thông qua năng lực, kinh nghiệm tổ chức rất thành công các triển lãm, sự kiện mang tầm quốc gia trong suốt thời gian vừa qua.

Bước vào năm 2026, tiếp nối các triển lãm, sự kiện đã được tổ chức rất thành công tại VEC, với mục tiêu phát triển VEC trở thành trung tâm triển lãm hàng đầu khu vực, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, với sứ mệnh "Đưa Việt Nam ra thế giới – Mang thế giới tới Việt Nam", VEFAC triển khai các nội dung gồm có:

- Dẫn dắt thị trường, tạo đà tăng trưởng ngành triển lãm.
- Thúc đẩy, tăng cường kết nối quốc tế.
- Nâng chuẩn điểm đến – trở thành trung tâm triển lãm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.
- Hoàn thiện danh mục sản phẩm, tiến tới tiêu chuẩn dịch vụ xuất sắc.
- Chuyển đổi số toàn diện.
- Hoàn thiện nền tảng tổ chức và năng lực thực thi.

Với tầm nhìn dài hạn, VEFAC cam kết xây dựng để Trung tâm Triển lãm Việt Nam hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả và đóng góp tích cực cho sự phát triển của ngành triển lãm quốc gia.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý Cổ đông vì đã ủng hộ trong thời gian qua, và mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành của Quý vị trong năm 2026.

Trân trọng cảm ơn!

TRẦN LÊ PHƯƠNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CHƯƠNG 2

GIỚI THIỆU VEFAC

Quá trình hình thành phát triển VEFAC 18

Ngành nghề kinh doanh của VEFAC 22

Danh sách công ty liên quan đến 31/12/2025 25

Tóm tắt tình hình tài chính 26

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN VEFAC

Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam được hình thành và trải qua nhiều giai đoạn phát triển với các tên gọi khác nhau: Khu Triển lãm Giảng Võ (1974 – 1978), Khu Triển lãm Trung ương (1979 – 1982), Trung tâm Triển lãm thành tựu kinh tế kỹ thuật Việt Nam (1982 – 1985), và Trung tâm Triển lãm Giảng Võ (1985 – 1989). Ngày 18 tháng 01 năm 1989, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 06/HĐBT thành lập Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam, là một đơn vị sự nghiệp có thu.

Đến ngày 04 tháng 05 năm 1995, Trung tâm chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước với chức năng kinh doanh chính là tổ chức hội chợ, triển lãm, hội nghị trong và ngoài nước, kinh doanh các loại hình dịch vụ, quảng cáo, thông tin, thương mại trong và ngoài nước theo Giấy đăng ký kinh doanh số 109988 cấp ngày 04 tháng 06 năm 1995. Ngày 30 tháng 06 năm 2010, Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam theo quyết định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ("Bộ VHTTDL"). Ngày 04 tháng 01 năm 2011, Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam đổi tên thành Công ty TNHH MTV Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam ("Công ty VEFAC") theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111472.

Công ty VEFAC kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam, tiếp tục cổ phần hóa gắn với thực hiện dự án theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ VHTTDL (theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1082/TTg-ĐMDN ngày 25 tháng 06 năm 2010 và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 2295/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 06 năm 2010).

Trải qua quá trình phát triển, VEFAC đã vươn lên trở thành công ty hàng đầu của Việt Nam chuyên tổ chức hội chợ triển lãm, đặc biệt là các hội chợ triển lãm mang tầm vóc quốc gia và quốc tế. Chính vì vậy, ngày 03 tháng 02 năm 2016, tại Thông báo số 30/TB-VPCP, Thủ tướng Chính phủ đồng ý nhập Trung tâm Hội chợ Triển lãm quốc gia và Trung tâm Hội chợ Triển lãm quốc tế để thành lập Trung tâm Hội chợ Triển lãm quốc gia mới tại huyện Đông Anh, Hà Nội.

Ngày 11 tháng 02 năm 2015, Bộ VHTTDL ban hành Quyết định số 468/QĐ – BVHTTDL về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam thành Công ty cổ phần.

Ngày 20 tháng 03 năm 2015, cuộc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH MTV Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam được tổ chức tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với giá đấu giá thành công bình quân là 10.058 đồng/cổ phần và tổng số lượng cổ phần bán được là 620.500 cổ phần.

Đến ngày 06 tháng 05 năm 2015, Công ty TNHH MTV Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam đã chính thức trở thành Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 1, với mức vốn điều lệ là 1.666.040.500.000 đồng.

Ngày 25 tháng 11 năm 2015, cổ phiếu Công ty được chấp thuận đăng ký giao dịch trên hệ thống UPCOM với mã chứng khoán VEF và chính thức giao dịch vào ngày 22 tháng 12 năm 2015.

VEC được khởi công xây dựng vào tháng 8 năm 2024, và đưa vào khai thác từ ngày 19 tháng 08 năm 2025. VEC có quy mô 90 ha là trung tâm triển lãm lớn nhất Đông Nam Á, với cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn để tổ chức các hội chợ, triển lãm, sự kiện tầm quốc gia, quốc tế. Hiện tại, công ty đã và đang thực hiện song song các nhiệm vụ chiến lược chính để duy trì, phát triển lĩnh vực cốt lõi tổ chức hội chợ triển lãm; tổ chức hội nghị, hội thảo; thiết kế, thi công gian hàng; thực hiện quảng cáo và đầu tư, xây dựng các dự án được giao.

Trụ sở chính Công ty
Thôn Lại Đà, xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội

Website
www.vefac.vn

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA VEFAC

Ngành nghề kinh doanh của VEFAC

Được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 010011147 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 04 tháng 01 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội chợ, triển lãm, hội nghị trong và ngoài nước	8230 (chính)
2	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Tổ chức biểu diễn văn hóa, nghệ thuật quần chúng, tổ chức lễ hội	9000
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư, khai thác và tiếp nhận các dự án đầu tư trong nước và ngoài nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	6619
4	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5	Xây dựng nhà để ở	4101
6	Xây dựng nhà không để ở	4102
7	Xây dựng công trình điện	4221
8	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13	Phá dỡ	4311
14	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
15	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
16	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
17	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
18	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Chi tiết: Hoạt động đại lý vé máy bay, tàu thủy, tàu hỏa	5229
20	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ chuyển phát	8219
21	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke)	5610
23	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
24	Dịch vụ ăn uống khác	5629
25	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
26	Hoạt động hậu kỳ	5912
27	Hoạt động chiếu phim	5914
28	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
29	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
30	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (không bao gồm thiết kế công trình)	7410
31	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
32	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7820

STT	Tên ngành	Mã ngành
33	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
34	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35	Dịch vụ đóng gói	8292
36	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
37	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
38	Giáo dục văn hóa nghệ thuật	8552
39	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
40	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
41	Hoạt động thể thao khác	9319
42	Hoạt động của các công viên vui chơi và các công viên theo chủ đề	9321
43	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
44	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
45	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
46	Hoạt động tư vấn quản lý (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7020

DANH SÁCH CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN 31/12/2025

Công ty mẹ: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP ("Tập đoàn Vingroup")

Địa chỉ

Số 7, Đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Ngành nghề kinh doanh chính

Kinh doanh bất động sản.

Vốn điều lệ

77.334.918.960.000 đồng

(căn cứ theo Giấy chứng nhận ĐKDN do Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư, thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 76 được cấp ngày 23 tháng 12 năm 2025).

Tỷ lệ cổ phần sở hữu của công ty mẹ:

83,32%

(tương ứng 1.388.109.450.000 đồng)
vốn điều lệ Công ty cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam.

TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% Tăng giảm
Doanh thu thuần	44.714.275	4.636	964.401,2%
Doanh thu tài chính	3.044.825	1.254.500	142,7%
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	19.351.814	1.188.572	1.528,2%
Lợi nhuận trước thuế	19.270.021	1.184.951	1.526,2%
Lợi nhuận sau thuế	15.402.459	942.157	1.534,8%
Tài sản ngắn hạn	11.286.933	91.181.508	-87,6%
Tài sản dài hạn	12.186.008	13.925.569	-12,5%
Tổng tài sản	23.472.941	105.107.077	-77,7%
Nợ phải trả	16.797.203	101.088.818	-83,4%
Vốn chủ sở hữu	6.675.738	4.018.259	66,1%

Chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% Tăng giảm
Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu, thu nhập tài chính (%)	40.3%	94,1%	-53,8 đpt*
Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu, thu nhập tài chính (%)	32.3%	74,8%	-42,5 đpt*
Nợ phải trả/Vốn chủ SH (%)	251.6%	2.515,7%	-2.264,1 đpt*
LN sau thuế/Vốn chủ SH (%)	288.1%	26,6%	261,5 đpt*

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán của VEFAC năm 2024 và 2025
* Điểm phần trăm

Định hướng phát triển của Công ty

Với hơn 50 năm hình thành và phát triển, VEFAC đã tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trong lĩnh vực hội chợ triển lãm. Đặc biệt sau khi VEC hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động, với mục tiêu phát triển VEC trở thành trung tâm triển lãm hàng đầu khu vực, Công ty xác định mục tiêu phát triển cho giai đoạn từ năm 2026 – 2030 như sau:

- VEC trở thành trung tâm triển lãm hàng đầu Đông Nam Á
- Phát triển các IP Show trong các ngành kinh tế mũi nhọn như Năng lượng, Công nghiệp, v.v..
- Sở hữu nền tảng triển lãm – xúc tiến thương mại; thúc đẩy giao thương
- Đăng cai sự kiện quốc gia, quốc tế

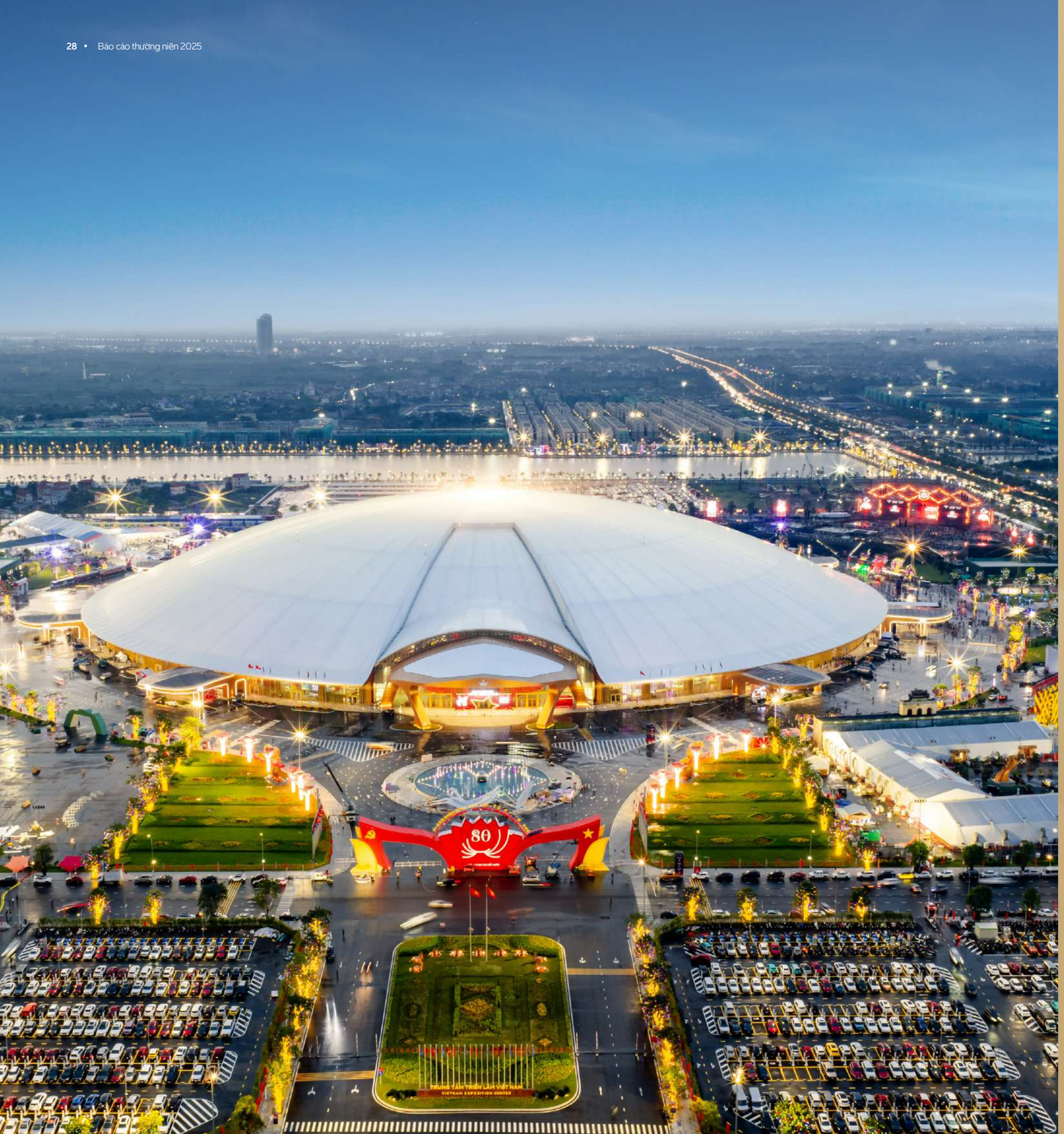

CHƯƠNG 3

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Tổng quan tình hình kinh tế năm 2025 và triển vọng năm 2026 30

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 33

Những thay đổi chủ yếu 35

Dự án đang triển khai 36

Phương hướng và kế hoạch hành động năm 2026 39

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ NĂM 2025 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2026

Kinh tế thế giới Cơ hội đan xen thách thức

Năm 2025, kinh tế thế giới ghi nhận mức tăng trưởng ước tính đạt 3,3% theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), phản ánh khả năng phục hồi mạnh mẽ bất chấp những biến động địa chính trị cũng như hàng rào thuế quan. Đặc biệt, những "cơn gió nghịch" từ sự thay đổi chính sách thương mại đã được bù đắp bởi làn sóng đầu tư công nghệ bùng nổ. Đầu tư công nghệ, bao gồm AI, đang tăng mạnh và trở thành lực đỡ đáng kể cho tăng trưởng toàn cầu.

Nền kinh tế Việt Nam Tạo nền tảng, vững niềm tin

Năm 2025, Việt Nam duy trì được sự ổn định kinh tế vĩ mô, tận dụng tốt đà phục hồi của nhu cầu thế giới để thúc đẩy xuất khẩu và sản xuất, đồng thời kiên trì với các động lực tăng trưởng từ đầu tư công.

Lạm phát được kiểm soát tốt với chỉ số CPI bình quân cả năm tăng 3,31%, nằm trong mục tiêu của Chính phủ. Mặc dù áp lực tỷ giá có thời điểm căng thẳng vào giữa năm, nhưng đã hạ nhiệt đáng kể về cuối năm.

Đầu tư công, động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế.
Năm 2025 ghi nhận mức vốn đầu tư công cao nhất từ trước đến nay. Tổng vốn giải ngân hơn 755 nghìn tỷ đồng, đạt 82,7% kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao. Đến hết năm, cả nước đã hoàn thành 3.345 km đường bộ cao tốc, vượt mục tiêu đặt ra; đồng thời nhiều dự án vành đai, đường ven biển, cảng biển và đường sắt đô thị đã được đưa vào khai thác.

Chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng
Tính đến cuối năm 2025, dư nợ tín dụng nền kinh tế tăng 19,1%, đảm bảo cung ứng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, về cuối năm, huy động tiền gửi tăng trưởng chậm hơn tín dụng khiến cho chênh lệch huy động – cho vay nới rộng và các ngân hàng thương mại buộc phải tăng lãi suất huy động để thu hút thêm tiền gửi.

▲ 8,02%
Tăng trưởng GDP của Việt Nam

3,31%
Lạm phát cơ bản bình quân

Triển vọng kinh tế vĩ mô 2026

2026 – Ổn định trong sự phân hóa
Năm 2026 được dự đoán là giai đoạn nền kinh tế toàn cầu thể hiện sức chống chịu đáng kinh ngạc trước những "cơn gió ngược" từ chính sách thương mại. Tăng trưởng kinh tế thế giới dự báo sẽ tiếp tục ổn định dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới ước tính ở mức 2,6% – 3,3%, với mức tương đương năm ngoái theo ước tính của IMF và Ngân hàng thế giới – WB.

Sự phục hồi cũng được dự đoán ở mức không đồng đều khi Hoa Kỳ được ước tính tăng trưởng 2,4%, tiếp tục là đầu tàu của khối phát triển nhờ nhu cầu tiêu dùng cao và vị thế dẫn đầu trong cuộc đua AI. Trong khi đó, khu vực Đồng Euro được cho là sẽ phục hồi khiêm tốn do khu vực này có tốc độ chuyển đổi công nghệ chậm hơn so với Hoa Kỳ và Châu Á. Trung Quốc được kỳ vọng tăng trưởng tích cực hơn so với trước nhờ thỏa thuận tạm ngừng chiến tranh thương mại kéo dài đến cuối năm 2026 và các gói kích thích kinh tế nội địa bắt đầu phát huy tác dụng.

Quá trình giảm phát toàn cầu vẫn gặp nhiều thách thức khi các căng thẳng địa chính trị ở nhiều khu vực trên thế giới có thể ảnh hưởng tiêu cực đến giá cả nguyên liệu đầu vào cho nhiều ngành sản xuất.

Dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 (%)

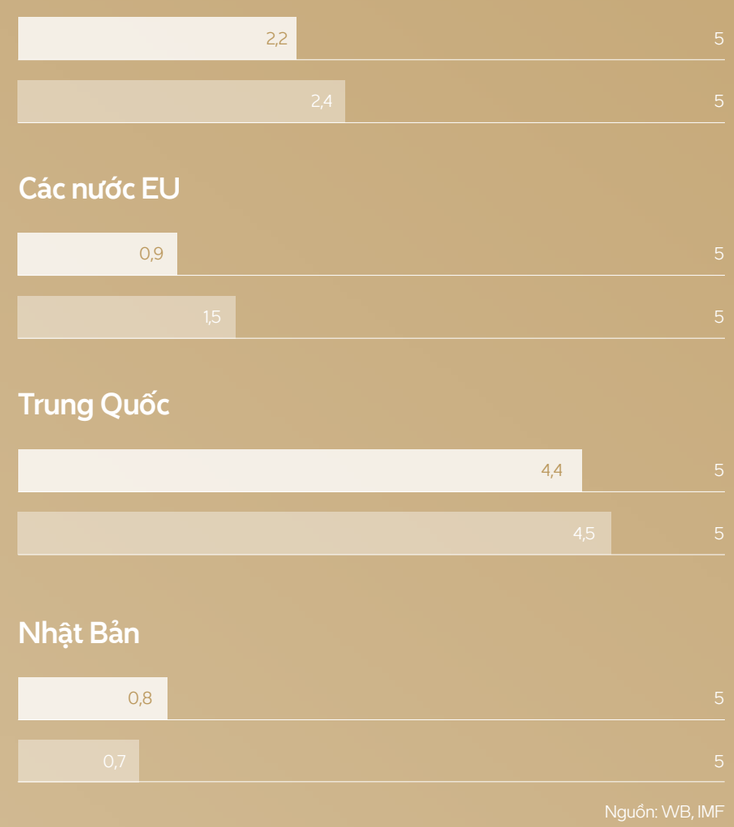

Nguồn: WB, IMF

Nhìn chung, năm 2026 dự kiến là một năm của sự thích nghi, đòi hỏi tính linh hoạt trong khả năng điều chỉnh của khu vực tư nhân.

* Theo dự báo tăng trưởng GDP của WB và IMF

▲ 10,0%

Mục tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2026 của Chính phủ

2026 – Năm đầu tiên bứt phá cho kỷ nguyên vươn mình

Đối với Việt Nam, năm 2026 là năm đầu tiên cho kỷ nguyên vươn mình về phát triển kinh tế – xã hội với mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân từ 10% trở lên mỗi năm, và GDP bình quân đầu người đạt khoảng 8.500 đô-la Mỹ vào năm 2030. Đồng thời, hầu hết các tổ chức quốc tế đều dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2026 ở mức cao, là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực Đông Á – Thái Bình Dương.

Năm nhóm giải pháp trọng tâm đã được Chính phủ đưa ra nhằm hiện thực hóa các mục tiêu này bao gồm:

- Đột phá cải cách thể chế và môi trường phát triển
- Nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới sáng tạo
- Tái cơ cấu mô hình tăng trưởng theo hướng hiện đại, bền vững
- Phát triển doanh nghiệp trong nước và các thị trường yếu tố sản xuất
- Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao năng lực điều hành

Đến năm 2025, tỷ lệ đô thị hóa tại Việt Nam ước đạt 45%, ở mức thấp so với các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, dân số đô thị được dự báo sẽ tăng nhanh chóng, chiếm hơn 50% tổng dân số vào năm 2030. Với quy mô dân số lớn xếp thứ 15 trên thế giới và đang trải qua giai đoạn dân số vàng, sự phát triển mạnh mẽ của tầng lớp trung lưu cùng với việc đẩy mạnh tỷ lệ đô thị hóa và nhu cầu về nhà ở bền vững, là những yếu tố cốt lõi để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong cả trung và dài hạn.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/giảm
Tổng doanh thu cung cấp dịch vụ và doanh thu tài chính	47.759.100	1.259.136	3.693,0%
Lợi nhuận trước thuế	19.270.021	1.184.951	1.526,2%
Lợi nhuận sau thuế	15.402.459	942.157	1.534,8%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán của VEFAC năm 2024 và 2025

Năm 2025, Công ty đạt tổng doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu tài chính là 47.759,1 tỷ đồng, tăng 3.693,8% so với năm 2024. Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 19.270,0 tỷ đồng, tăng 1.526,2% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 15.402,5 tỷ đồng, tăng 1.534,8% so với cùng kỳ năm trước.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 so với kế hoạch

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ đạt kế hoạch
Doanh thu cung cấp dịch vụ	44.714.275	44.000.000	101,6%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	15.402.459	16.000.000	96.3%

Nguồn: BCTC kiểm toán của VEFAC năm 2025 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên VEFAC năm 2025

Chịu ảnh hưởng từ các biến động của nền kinh tế thế giới trong năm 2025, Công ty vẫn đạt được những thành tựu đáng kể trong nhiều lĩnh vực. Thành công của việc mở bán dự án Vinhomes Global Gate trong năm 2024 được tiếp nối bằng việc chuyển nhượng một phần dự án trong năm 2025, đóng góp phần lớn cho việc ghi nhận doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 44.714,3 tỷ đồng và 15.402,5 tỷ đồng, tương ứng 101,6% và 96,3% mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Đồng thời, vượt qua nhiều thử thách, tháng 08 năm 2025, Công ty đã khánh thành Trung tâm Triển lãm Việt Nam (Vietnam Exposition Center – VEC) – tổ hợp triển lãm, hội chợ và sự kiện có quy mô lớn nhất Đông Nam Á. Lễ khánh thành cùng Triển lãm thành tựu đất nước đã góp phần vào thành công chung của sự kiện kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN NĂM 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
Cơ cấu tài sản		
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	51.9%	13,2%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	48.1%	86,8%
Cơ cấu nguồn vốn		
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	71.6%	96,2%
Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	28.4%	3,8%
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,98	0,69
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,20	0,92
Tỷ suất lợi nhuận		
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (%)	24,0%	1,6%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần, doanh thu tài chính (%)	32,3%	74,8%
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	288,1%	26,6%

Nguồn: BCTC kiểm toán của VEFAC năm 2025 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên VEFAC năm 2025

NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU

Tài sản

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 là 23.472,9 tỷ đồng, giảm 81.634,1 tỷ đồng so với thời điểm 31 tháng 12 năm 2024 chủ yếu do các chỉ tiêu:

Phải thu ngắn hạn khác giảm

▼ 61.862,9 tỷ đồng

Hàng tồn kho giảm hơn

▼ 20.060,0 tỷ đồng

Nguồn vốn chủ sở hữu và Nợ phải trả

Tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 giảm hơn 81.634,1 tỷ đồng so với thời điểm 31 tháng 12 năm 2024 chủ yếu do:

Người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm hơn

▼ 62.679,0 tỷ đồng

Phải trả ngắn hạn khác giảm

▼ 29.054,0 tỷ đồng

Tổng số thuế nộp ngân sách Nhà nước

Trong năm 2025, Công ty đã nộp cho Ngân sách Nhà nước tổng cộng 14.581,1 tỷ đồng, trong đó:

Thuế giá trị gia tăng

▲ 5.429,4 tỷ đồng

Thuế thu nhập doanh nghiệp

3.653,3 tỷ đồng

Tiền thuê đất và các loại thuế khác

5.498,4 tỷ đồng

DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI

Dự án Trung tâm Triển lãm Việt Nam - VEC

Trung tâm Triển lãm Việt Nam được định hướng phát triển với quy mô hàng đầu châu Á và là một trong mười công trình trọng điểm ưu tiên đầu tư theo Quy hoạch vùng Thủ đô, có vai trò tạo động lực phát triển cho các tỉnh bắc sông Hồng, đồng thời là nơi tổ chức những sự kiện chính trị – kinh tế – văn hóa đẳng cấp tầm quốc tế.

Lấy cảm hứng từ Thần Kim Quy, gắn liền với truyền thuyết xây thành Cổ Loa của nước Âu Lạc đặc trưng văn hóa Việt, Trung tâm Triển lãm Việt Nam là công trình điểm nhấn cả về quy mô và thẩm mỹ của Thủ đô, với định hướng kiến tạo nên một "Thành phố Triển lãm" với tổ hợp các công trình chức năng tiện ích và đồng bộ.

Tình hình triển khai dự án:
Dự án Trung tâm Triển lãm Việt Nam đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận chủ trương đầu tư theo Quyết định chủ trương đầu tư số 2727/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2020; giao đất theo Quyết định số 4329/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021. Dự án đã đã hoàn thành nhà triển lãm và đi vào hoạt động từ ngày 19 tháng 08 năm 2025 sau gần 10 tháng thi công, các hạng mục còn lại đang triển khai theo tiến độ.

Dự án Khu đô thị mới Đông Anh

Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới tại các xã Xuân Canh, Đông Hội, Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội ("**Dự án Khu đô thị mới Đông Anh**") do Công ty VEFAC làm chủ đầu tư, được cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 2729/QĐ-UBND ngày 26 tháng 06 năm 2020. Công ty VEFAC được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao đất (đợt 1) theo Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 26 tháng 04 năm 2024 để thực hiện dự án.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, Đại hội đồng cổ đông Công ty VEFAC đã thông qua Nghị quyết số 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VEFAC JSC phê duyệt giao dịch chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị mới Đông Anh. Công ty VEFAC đã nộp hồ sơ xin chuyển nhượng một phần dự án (với các diện tích đất ở, đất thương mại dịch vụ thuê đất trả tiền một lần).

UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 12 tháng 03 năm 2025 cho phép Công ty VEFAC chuyển nhượng một phần dự án, đến nay Công ty đã hoàn thành việc chuyển nhượng.

DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI

Dự án Tổ hợp Trung tâm Thương mại, Dịch vụ và Hỗn hợp tại 148 Giảng Võ, phường Giảng Võ, Hà Nội

Dự án có quy mô diện tích đất khoảng 6,8 ha tại phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội, gồm các hạng mục: tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng, khách sạn, thương mại dịch vụ và trường học, v.v.

Tình hình triển khai Dự án:

- Về quy hoạch: đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 16 tháng 07 năm 2024
- Về chấp thuận chủ trương đầu tư: đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt theo Quyết định số 6452/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024
- Về giao đất: đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025

Hiện dự án đang triển khai thi công theo tiến độ phê duyệt.

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, bên cạnh việc tích cực triển khai các Dự án, nhiệm vụ trọng tâm của Công ty là đảm bảo triển khai tốt các hoạt động hội chợ triển lãm, sự kiện trên cơ sở khả năng thực hiện kế hoạch, quản trị rủi ro, thích ứng với các biến động của thị trường. Theo đó, Công ty xác định phương hướng và kế hoạch hành động như sau:

01

Dẫn dắt thị trường, tạo đà tăng trưởng: Thiết lập định vị TOM (Top-of-Mind) về địa điểm tổ chức triển lãm và sự kiện tại Việt Nam và khu vực.

định vị TOM

02

Thúc đẩy, tăng cường kết nối quốc tế với các nhà tổ chức & đối tác triển lãm toàn cầu

kết nối Quốc tế

03

Nâng chuẩn điểm đến, phát triển

hệ sinh thái sản phẩm 360°

04

Thiết lập chuẩn mực dịch vụ

V-EXCELLENT CULTURE

CHƯƠNG 4

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Mô hình quản trị công ty	42
Tóm tắt lý lịch Ban điều hành	44
Báo cáo Hội đồng quản trị	52
Báo cáo của Ban Kiểm soát	53
Thay đổi nhân sự và thù lao của HĐQT, BKS và Ban Giám đốc	54
Quản trị rủi ro	55
Cơ cấu cổ đông và thay đổi sở hữu của các cổ đông chủ chốt	56
Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	58
Giao dịch cổ phiếu quỹ	58
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	58

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

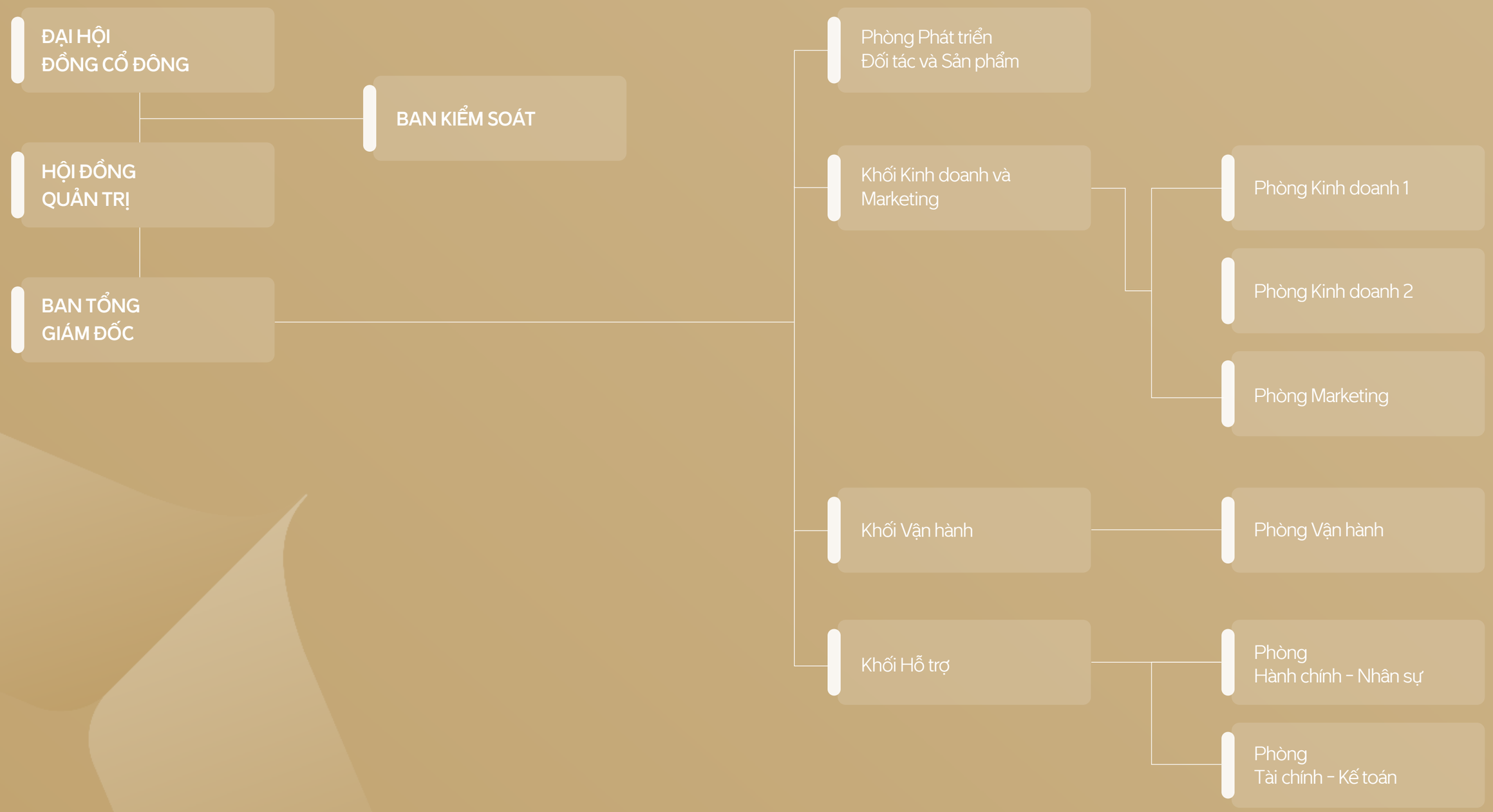

TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị ("HĐQT") gồm năm thành viên, trong đó có một Chủ tịch HĐQT và một thành viên HĐQT độc lập bao gồm:

Tên	Chức vụ
Ông Trần Lê Phương	Chủ tịch HĐQT
Bà Lý Hoa Liên	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thăng Long	Thành viên HĐQT
Ông Mạc Văn Tiến	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Ông Đỗ Quang Minh	Người đại diện vốn Nhà nước Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh[1,2]	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Ghi chú:
1. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh đã hết nhiệm kỳ Thành viên HĐQT 05 năm (2020 – 2025) kể từ ngày 29/05/2025 và không tham gia HĐQT nhiệm kỳ mới.
2. HĐQT đã ban hành quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh ngày 08/5/2025 để nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát ("BKS") gồm ba thành viên, trong đó có một Trưởng Ban Kiểm soát và hai thành viên Ban Kiểm soát độc lập bao gồm:

Tên	Chức vụ
Bà Văn Thị Hải Hà	Trưởng BKS
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên BKS
Ông Trần Lê Ngọc Hải	Thành viên BKS
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy[1]	Thành viên BKS
Bà Lê Thị Hà[2]	Thành viên BKS

Ghi chú:
1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy đã hết nhiệm kỳ Thành viên BKS 05 năm (2020 – 2025) kể từ ngày 29/05/2025 và không tham gia BKS nhiệm kỳ mới.
2. Bà Lê Thị Hà đã hết nhiệm kỳ Thành viên BKS 05 năm (2020 – 2025) kể từ ngày 29/05/2025 và không tham gia BKS nhiệm kỳ mới.

TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc (BGĐ) gồm năm thành viên, trong đó có một Tổng Giám đốc, ba Phó Tổng Giám đốc, và một Kế toán trưởng bao gồm:

Tên	Chức vụ
Bà Trần Mai Hoa	Tổng Giám đốc
Bà Phạm Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lý Hoa Liên	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Quang Minh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Thị Huyền	Kế toán trưởng
Bà Nguyễn Thị Quý Phương[1]	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh[2]	Phó Tổng Giám đốc
Bà Đoàn Thị Bích Ngọc[3]	Kế toán trưởng

Ghi chú:
1. HĐQT đã ban hành quyết định miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Quý Phương kể từ ngày 14/7/2025 do thay đổi Tổng Giám đốc.
2. HĐQT đã ban hành quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh ngày 08/5/2025 để nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí.
3. HĐQT đã ban hành quyết định miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Bà Đoàn Thị Bích Ngọc kể từ ngày 10/11/2025 do thay đổi đổi Kế toán trưởng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG TRẦN LÊ PHƯƠNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Trần Lê Phương, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1969 tại Hà Nội, là Thạc sỹ Quản lý kinh tế. Từ năm 1991 đến năm 1996, ông Phương là nghiên cứu viên tại Viện Thiết kế Công nghiệp Hóa chất. Từ năm 1996 đến năm 2006, Ông là cán bộ kinh doanh, kỹ thuật và quản lý tại công ty TNHH ExxonMobil Việt Nam. Năm 2007 đến năm 2008, Ông giữ chức vụ Tổng Giám đốc VCCorp. Từ năm 2008 đến nay, ông Phương công tác tại Tập đoàn Vingroup – Công ty CP và giữ chức vụ quản lý trong các công ty trong Tập đoàn. Tháng 06 năm 2019, ông Phương được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT của VEFAC. Tháng 06 năm 2020, ông Phương được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT của VEFAC nhiệm kỳ 2020 – 2025, đồng thời được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT VEFAC. Tháng 05 năm 2025, ông Phương tiếp tục được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT của VEFAC nhiệm kỳ 2025 – 2030, đồng thời được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty VEFAC.

BÀ LÝ HOA LIÊN

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Bà Lý Hoa Liên sinh ngày 23 tháng 01 năm 1973 tại Lào Cai, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ – Chuyên ngành tiếng Anh. Từ năm 1994 đến năm 2004, Bà công tác tại VEFAC tại Phòng Quan hệ quốc tế, Phòng tổ chức Hội chợ triển lãm kiêm Ủy viên Ban chuẩn bị dự án Việt Nam tham dự triển lãm thế giới 2005, Aichi, Nhật Bản. Năm 2004, Bà giữ chức vụ Phó phòng Tổ chức Hội chợ triển lãm kiêm Trợ lý Ban Tổng Giám đốc. Từ năm 2004 đến năm 2005, bà Liên là Ủy viên Ban thư ký Dự án Việt Nam tham dự Triển lãm thế giới 2005, Aichi, Nhật Bản. Từ năm 2005 đến năm 2014, Bà giữ chức vụ Phó trưởng Ban tổ chức Hội chợ triển lãm. Từ năm 2015 đến năm 2017, Bà giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức Hội chợ triển lãm. Ngày 22 tháng 03 năm 2017, bà Liên được bầu là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VEFAC. Tháng 06 năm 2020, bà Liên thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 của VEFAC. Tháng 05 năm 2025, bà Liên tiếp tục được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT của VEFAC nhiệm kỳ 2025 – 2030. Tháng 9 năm 2025 bà Liên thôi giữ chức chức vụ Tổng Giám đốc, được HĐQT bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, đồng thời là người được ủy quyền công bố thông tin của VEFAC.

ÔNG LÊ THĂNG LONG

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lê Thăng Long, sinh ngày 09 tháng 08 năm 1974 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ Kỹ thuật. Từ năm 1996 – 2004, Ông công tác tại Công ty Thiết bị điện thoại – Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ 2004 đến năm 2010, Ông công tác tại Ban Đầu tư Phát triển – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ năm 2010 đến nay, ông Long giữ chức vụ Giám đốc Phát triển Dự án tại Tập đoàn Vingroup. Từ tháng 04 năm 2015, Ông được bầu vào vị trí thành viên HĐQT và bổ nhiệm là Tổng Giám đốc CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam. Ngày 22 tháng 03 năm 2017, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc với ông Lê Thăng Long. Tháng 06 năm 2020, ông Long được bầu là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025. Tháng 05 năm 2025, ông Long tiếp tục được bầu vào vị trí thành viên HĐQT của VEFAC nhiệm kỳ 2025 – 2030.

ÔNG MẠC VĂN TIẾN

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Ông Mạc Văn Tiến, sinh ngày 14/09/1955, tại Bắc Giang, là Tiến sỹ Kinh tế học. Từ năm 1987 đến 1997, Ông là giảng viên Trường đại học Kinh tế Quốc dân. Từ năm 1997 đến 2000, Ông là Vụ phó Vụ Bảo hiểm xã hội – Bộ Lao động Thương binh Xã hội. Từ năm 2001 đến tháng 09 năm 2017, Ông là Giảng viên – Viện trưởng Viện nghiên cứu khoa học dạy nghề, Bộ Lao động TBXH. Từ tháng 10 năm 2017 đến 03/2019 ông Tiến là Giảng viên Trường Đại học Mở Hà Nội. Từ tháng tháng 03/2019 đến tháng 06/2020 Ông là Giảng viên Trường Đại học Trưng Vương. Từ tháng 07 năm 2020 ông Tiến là Giảng viên – Viện trưởng Viện khoa học giáo dục và QLKT, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Ngày 18/09/2024, ông Mạc Văn Tiến được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT VEFAC. Tháng 05 năm 2025, ông Tiến tiếp tục được bầu vào vị trí Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 của VEFAC.

ÔNG ĐỖ QUANG MINH

Người đại diện vốn Nhà nước, Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Ông Đỗ Quang Minh, sinh ngày 03/12/1991 tại Hà Nội, là Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị học, Thạc sỹ Quản lý kinh doanh, Thạc sỹ Quản trị công, Tiến sỹ Quản lý văn hóa. Từ năm 2016 – 2025, Ông công tác tại Vụ Kế hoạch, Tài chính – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tháng 08 năm 2025, Ông được cử làm Người đại diện phần vốn Nhà nước và bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam. Tháng 09 năm 2025, Ông được bầu là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Công ty VEFAC.

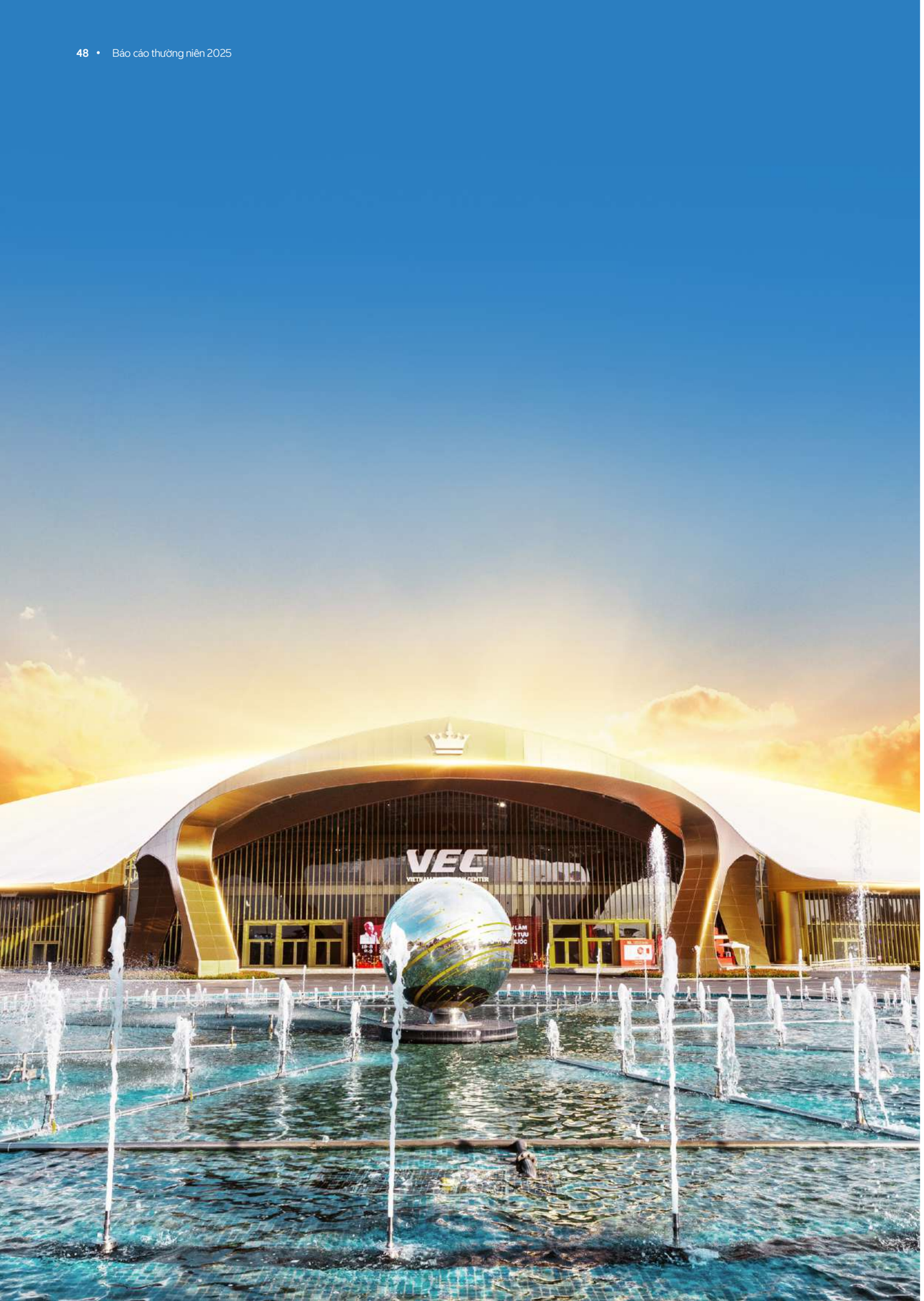

BAN KIỂM SOÁT

BÀ VĂN THỊ HẢI HÀ

Trưởng Ban Kiểm soát

Bà Văn Thị Hải Hà, sinh ngày 23/05/1986 tại Hà Nam, tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Kế toán. Từ năm 2008 đến tháng 09 năm 2014, bà công tác tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Từ 2014 đến nay, bà công tác tại Tập đoàn Vingroup. Tháng 04 năm 2015, Bà được bầu là Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CTCP Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam. Tháng 06 năm 2020, bà Hà được bầu là Thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025, đồng thời giữ chức vụ Trưởng BKS. Tháng 05 năm 2025, bà Hà tiếp tục được bầu là Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030, đồng thời giữ chức vụ Trưởng BKS của VEFAC.

ÔNG NGUYỄN NGỌC SƠN

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Ngọc Sơn sinh ngày 20/11/1994, trình độ chuyên môn là Cử nhân kinh tế. Từ năm 2016 đến 2019 ông Sơn là Trưởng nhóm kiểm toán Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Từ năm 2019 đến 2021 ông là Kế toán trưởng Công ty CP Thương mại và Tư vấn Tân Cơ. Từ năm 2021 đến 2022 ông là Chuyên viên cao cấp Quản trị tài chính Công ty CP Rox Key Holdings. Từ năm 2022 đến nay ông Sơn là Quản lý Chính sách và Kiểm soát giá của Công ty Cổ phần Vinhomes. Tháng 05 năm 2025, ông Sơn được bầu là Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 của VEFAC

ÔNG TRẦN LÊ NGỌC HẢI

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Trần Lê Ngọc Hải sinh ngày 26/10/1994, trình độ chuyên môn là Cử nhân kế toán. Từ năm 2016 đến 2023 ông Hải là Kiểm toán viên Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Từ năm 2024 đến nay ông Hải là Quản lý Tài chính của Công ty Cổ phần Vinhomes. Tháng 05 năm 2025, ông Hải được bầu là Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 của VEFAC.

BAN GIÁM ĐỐC

BÀ TRẦN MAI HOA

Tổng Giám đốc

Bà Trần Mai Hoa sinh năm 1974, trình độ chuyên môn là Cử nhân kế toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Cử nhân tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. Từ năm 2005 đến 2009, Bà giữ chức vụ Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Đầu tư An Du, sau đó giữ các vị trí Giám đốc tài chính từ năm 2009 đến 2011, và chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ năm 2009 đến 2013. Năm 2013, Bà giữ chức vụ Giám đốc Tài chính của CTCP Gami Thương mại. Năm 2014, Bà gia nhập Công ty Cổ phần Vincom Retail trong vai trò Giám đốc Ban Quản lý Dự Án tại Vincom Mega Mall Times City và Vincom Mega Mall Royal City. Sau đó, Bà được bổ nhiệm vào các vị trí điều hành Vincom Retail, cụ thể: Phó Tổng Giám đốc từ năm 2014 đến 2016; Tổng Giám đốc từ năm 2017 đến tháng 3 năm 2024; từ tháng 4 năm 2024 bà được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT - Vincom Retail. Từ tháng 7 năm 2025 đến nay, bà Hoa được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty VEFAC.

BÀ PHẠM THỊ HIỀN

Phó Tổng Giám đốc

Bà Phạm Thị Hiền, sinh ngày 17/08/1978 tại Hà Nội, tốt nghiệp Thạc sỹ. Từ năm 1999 đến 2013, Bà công tác tại các Công ty trong nước và quốc tế trong các lĩnh vực BĐS, khách sạn. Từ năm 2013 đến 2016, Bà giữ chức vụ Giám đốc Kinh doanh Công ty Vinpearl Land (Tập đoàn Vingroup). Từ năm 2016 đến 2025, Bà giữ chức vụ Giám đốc kinh doanh và Quan hệ khách hàng cao cấp Công ty Cổ phần Vincom Retail. Từ tháng 12 năm 2025, HĐQT đã bổ nhiệm bà Hiền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty VEFAC.

BÀ LÝ HOA LIÊN

Phó Tổng Giám đốc

Thông tin chi tiết xem thêm tại mục Hội đồng quản trị (trang 46).

ÔNG ĐỖ QUANG MINH

Phó Tổng Giám đốc

Thông tin chi tiết xem thêm tại mục Hội đồng quản trị (trang 47).

BÀ PHẠM THỊ HUYỀN

Kế toán trưởng

Bà Phạm Thị Huyền, sinh ngày 09/10/1981 tại Nam Định, tốt nghiệp Thạc sỹ tại Học Viện Tài Chính. Từ năm 2003 đến 2007 là chuyên viên kế toán tại Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông. Từ năm 2007 đến 2019, Bà giữ chức vụ Phó phòng Tài chính Kế toán tại Công ty Quản lý và Khai thác Tài sản Dầu Khí thuộc Tập Đoàn Dầu Khí. Từ năm 2020 đến 2025, Bà giữ chức vụ Kế Toán trưởng tại Công ty Thương mại Đầu tư và Cho thuê Tài Sản TNL. Từ tháng 8 năm 2025 đến nay, Bà giữ vị trí Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty VEFAC. Từ tháng 11 năm 2025 đến nay, Bà được bổ nhiệm là Kế toán trưởng Công ty VEFAC.

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của HĐQT

Các hoạt động chung

Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành một số Nghị quyết/quyết định để thông qua các nội dung sau đây:

- Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2025;
- Phê duyệt việc tổ chức và chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Phê duyệt việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (lần 1 và lần 2);
- Phê duyệt tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Phê duyệt giao dịch với bên liên quan của Công ty;
- Phê duyệt việc chốt danh sách để chi trả và tạm ứng cổ tức cho cổ đông Công ty;
- Phê duyệt việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quy chế phân quyền cho người đại diện pháp luật của Công ty;
- Phê duyệt một số vấn đề thuộc thẩm quyền khác.

Hoạt động giám sát của HĐQT

HĐQT kiểm soát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong các công tác chính sau:

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án do Công ty làm Chủ đầu tư;
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính giữa niên độ, Báo cáo thường niên;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 29/05/2025;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra;
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.

Định hướng hoạt động 2026

Năm 2026, bên cạnh việc tích cực triển khai các Dự án, nhiệm vụ trọng tâm của Công ty là đảm bảo triển khai tốt các hoạt động hội chợ triển lãm, sự kiện trên cơ sở khả năng thực hiện kế hoạch, quản trị rủi ro, thích ứng với các biến động của thị trường. Theo đó, Công ty xác định phương hướng và kế hoạch hành động như sau:

i. Dẫn dắt thị trường, tạo đà tăng trưởng: Thiết lập định vị TOM (Top-of-Mind) về địa điểm tổ chức triển lãm và sự kiện tại Việt Nam và khu vực.
ii. Thúc đẩy, tăng cường kết nối quốc tế với các nhà tổ chức & đối tác triển lãm toàn cầu.
iii. Nâng chuẩn điểm đến, phát triển hệ sinh thái sản phẩm 360°.
iv. Thiết lập chuẩn mực dịch vụ "V-EXCELLENT CULTURE".

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát trong năm 2025 đã hoàn thành tốt công việc (như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư góp vốn và định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty).

Đánh giá tình hình tài chính của Công ty

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị

BKS đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2025 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để phát sinh các thiếu sót hay vi phạm lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ Công ty

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quy chế quản trị công ty, quy chế quản lý nội bộ, HĐQT đã chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, giám sát việc kiện toàn bộ máy quản trị song song với đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đồng thời vẫn bám sát được các nghị quyết đã được ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua.

Trong năm 2025, mặc dù nền kinh tế Việt Nam nói chung có những khó khăn nhất định, Ban Giám đốc cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế các rủi ro và sai phạm.

THAY ĐỔI NHÂN SỰ VÀ THÙ LAO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Thay đổi nhân sự tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025

Năm 2025, Công ty thay đổi thành viên HĐQT, cụ thể: miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh – Thành viên Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Ông Đỗ Quang Minh – Thành viên Hội đồng quản trị. Miễn nhiệm Bà Lê Thị Hà và Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ - Thành viên BKS, bầu Ông Trần Lê Ngọc Hải và Ông Nguyễn Ngọc Sơn là thành viên BKS.

Thu nhập của HĐQT, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2025

Nguyên tắc chi trả thu nhập của HĐQT, BGĐ và BKS

Việc chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS và BGĐ tuân thủ theo định mức quy định tại Điều lệ Công ty đối với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và thành viên BKS Công ty, được ĐHĐCĐ thông qua tại mỗi kỳ ĐHĐCĐ thường niên và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Thu nhập chi trả cho HĐQT, BKS và BGĐ trong năm 2025

Tổng mức thu nhập chi trả cho tất cả các thành viên HĐQT, BKS và BGĐ là 3,451 tỷ đồng.
Mức thu nhập của từng thành viên HĐQT, BKS, và BGĐ được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán và công bố trên website của công ty tại đường dẫn: https://vefac.vn/vi/

Ngoài ra, công ty còn áp dụng các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT như khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm sức khỏe, ưu đãi khi sử dụng dịch vụ của các công ty thành viên của Tập đoàn.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Tại Công ty, Ban Lãnh đạo luôn phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn để quản trị rủi ro. Định hướng quản trị rủi ro của Công ty chủ yếu là kiểm soát các rủi ro về quy trình hoạt động, rủi ro về tài chính và rủi ro thị trường, tác động của dịch bệnh, chiến tranh. Hoạt động quản trị rủi ro nhằm đảm bảo Công ty được kiểm soát chặt chẽ về tài chính và kế toán, đạt được các mục tiêu trong kinh doanh, đạt được hiệu quả và hiệu suất của các hoạt động, đảm bảo độ tin cậy của báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ.

Một số rủi ro có thể ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Rủi ro về kinh tế vĩ mô

Những bất ổn của kinh tế vĩ mô, thay đổi chính sách tài khóa và tiền tệ trong hệ thống tài chính đều ảnh hưởng đến dự báo về triển vọng và nhu cầu tiêu thụ, sản xuất trong nền kinh tế, từ đó ảnh hưởng đến các dịch vụ tổ chức sự kiện triển lãm của mỗi ngành và doanh nghiệp. Ngoài ra, các yếu tố vĩ mô này còn có ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường bất động sản và gián tiếp đến hoạt động của Công ty. Dựa trên các nghiên cứu kinh tế, các mô hình hồi quy được vận dụng linh hoạt để tìm ra mối quan hệ giữa các nhân tố vĩ mô như GDP, CPI, tỷ lệ tiết kiệm, đầu tư, tỷ lệ thất nghiệp, Ban Lãnh đạo đều đặn đưa ra các dự báo về thay đổi vĩ mô trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trên cơ sở đó, các công cụ quản lý tài chính được sử dụng phù hợp với các thay đổi của nền kinh tế trong từng thời kỳ.

Rủi ro về lãi suất và tín dụng

Rủi ro lãi suất được quản trị dựa trên hệ thống các mô hình định tính (phân tích tình hình thị trường tiền tệ trong nước và quốc tế) và định lượng (phương pháp hồi quy và thống kê dựa trên các biến số trong quá khứ). Trên cơ sở phân tích độ nhạy của từng khoản huy động vốn với sự biến động của lãi suất, Công ty điều chỉnh cơ cấu vốn phù hợp, duy trì một tỷ lệ hợp lý giữa các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

Rủi ro tín dụng là rủi ro khi đối tác mất khả năng thanh toán. Công ty quản trị rủi ro tín dụng dựa trên phân tích hồ sơ rủi ro của từng đối tác, từ đó xây dựng các chính sách kinh doanh phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là các rủi ro xuất phát từ nguyên nhân hệ thống, quy trình, con người hoặc các sự kiện bên ngoài. Năm 2025, nhằm nâng cao chất lượng quản trị rủi ro hoạt động, Công ty đã thực hiện kiện toàn hệ thống quy định, chính sách và quy trình. Song song với đó, Công ty đã triển khai thành công công cụ thu thập và báo cáo dữ liệu tổn thất. Đồng thời, Công ty tập trung công tác đào tạo trực tiếp qua công việc, nâng cao chất lượng nhân sự để giảm thiểu các rủi ro hoạt động do yếu tố con người gây ra cũng như triển khai công tác đánh giá rủi ro trong hoạt động, góp phần nâng cao văn hóa quản trị rủi ro trong Công ty.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CÁC CỔ ĐÔNG CHỦ CHỐT

Tổng số cổ phần tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 là:

166.604.050 Cổ phần

Số cổ phiếu quỹ

3.000 Cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Giá trị (x10,000 đồng)	Tỷ lệ	Giá trị (x10,000 đồng)	Tỷ lệ	Giá trị (x10,000 đồng)	Tỷ lệ
Cổ đông cá nhân	3.294.989	1,98%	4.511	0%	3.299.500	1,98%
Từ 5% trở lên	0	0%	0	0%	0	0%
Dưới 5%	3.294.989	1,98%	4.511	0%	3.299.500	1,98%
Cổ đông pháp nhân	163.264.650	98,00%	39.900	0.02%	163.304.500	98,02%
Từ 5% trở lên	155.471.350	93,32%	-	0%	155.471.350	93,32%
Dưới 5%	7.790.300	4,68%	39.900	0.02%	7.830.200	4,70%
Cổ phiếu Quỹ	3.000	0%		0%	3.000	0%
Tổng cộng	**166.559.639**	**99,97%**	**44.411**	**0.03%**	**166.604.050**	**100%**

Sở hữu của cổ đông lớn (tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025)

STT	Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP	138.810.945	83,32
2	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	16.660.405	10,00

Tỷ lệ sở hữu của cổ đông nội bộ (đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Trần Lê Phương	Chủ tịch HĐQT	0%	0%
2	Lý Hoa Liên	Thành viên HĐQT	0%	0%
3	Lê Thăng Long	Thành viên HĐQT	0%	0%
4	Đỗ Quang Minh	Thành viên HĐQT	0%	0%
5	Mạc Văn Tiến	Thành viên độc lập HĐQT	0%	0%
BAN GIÁM ĐỐC				
1	Trần Mai Hoa	Tổng Giám đốc	0%	0%
2	Lý Hoa Liên	Phó Tổng Giám đốc	0%	0%
3	Đỗ Quang Minh	Phó Tổng Giám đốc	0%	0%
4	Phạm Thị Hiền	Phó Tổng Giám đốc	0%	0%
5	Phạm Thị Huyền	Kế toán trưởng	0%	0%
BAN KIỂM SOÁT				
1	Văn Thị Hải Hà	Trưởng ban	0%	0%
2	Trần Lê Ngọc Hải	Thành viên	0%	0%
3	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên	0%	0%

Giao dịch cổ phiếu của nhóm cổ đông lớn:

Không phát sinh

Giao dịch của các thành viên chủ chốt (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc):

Không phát sinh

Giao dịch của những đối tượng có liên quan đến các thành viên chủ chốt:

Không phát sinh

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm Công ty không có thay đổi vốn đầu tư.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Công ty triển khai các biện pháp tăng cường quản lý môi trường và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên trong hoạt động tổ chức triển lãm, sự kiện và vận hành cơ sở hạ tầng triển lãm. Công ty đã áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, bao gồm sử dụng hệ thống chiếu sáng LED, tối ưu hóa thời gian vận hành thiết bị và nâng cao hiệu suất sử dụng không gian nhằm giảm tiêu thụ điện năng. Bên cạnh đó, công ty đẩy mạnh phân loại rác tại nguồn, hợp tác với các đơn vị xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn nhằm giảm thiểu phát thải ra môi trường.

Về mặt xã hội, Công ty duy trì chính sách lao động phù hợp quy định pháp luật, bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, minh bạch và công bằng cho toàn thể nhân viên. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được chú trọng thông qua các chương trình bồi dưỡng định kỳ về chuyên môn, an toàn lao động và văn hóa ứng xử.

Trong thời gian tới, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục giảm lượng phát thải carbon, sử dụng năng lượng xanh, mở rộng sử dụng vật liệu thân thiện môi trường nhằm nâng cao nhận thức của khách hàng, đối tác và cộng đồng về phát triển bền vững.

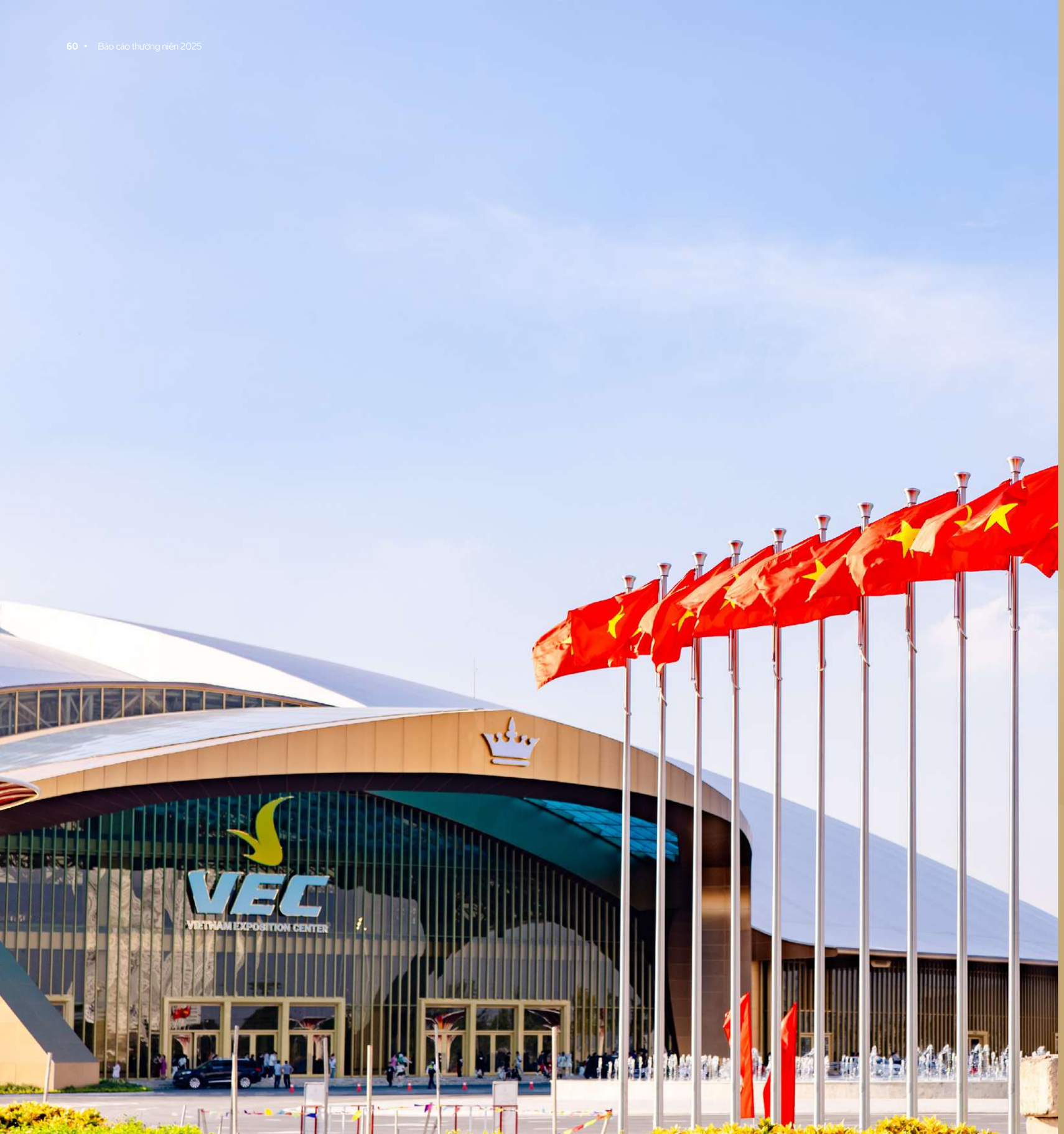

CHƯƠNG 5

QUẢN LÝ NHÂN LỰC

Cơ cấu nhân sự 62

Chính sách đối với người lao động 63

CƠ CẤU NHÂN SỰ

Tổng số lao động của Công ty Cổ Phần Trung tâm hội chợ Triển Lãm Việt Nam tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 là 112 người, cơ cấu lao động theo trình độ và giới tính được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số lượng (Người)	Tỉ lệ (%)
Phân theo trình độ	**112**	
Trình độ đại học trở lên	83	74,1
Trình độ cao đẳng, trung cấp	14	12,5
Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông	15	13,4
Phân theo giới tính	**112**	
Lao động nữ	53	47,3
Lao động nam	59	52,7

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chi trả lương theo HĐLĐ: Công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ và đúng hạn về lương và các khoản phụ cấp (nếu có) theo số ngày công thực tế được ghi nhận hàng tháng.

Chế độ BHXH bắt buộc: Công ty đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho tất cả cán bộ nhân viên đã ký hợp đồng lao động, tuân thủ quy định pháp luật về BHXH bắt buộc.

Chế độ khen thưởng: Công ty đã tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng định kỳ để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả kinh doanh của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể của người lao động,như thưởng tháng 13 và khen thưởng thành tích năm 2025, thưởng vào các dịp Lễ Tết trong năm.

Chế độ phúc lợi khác: Ngoài các khoản lương thưởng nêu trên, Công ty đã có nhiều chế độ phúc lợi nội bộ cho người lao động (chế độ nghỉ dưỡng tại VinPearl, chế độ ưu đã khi mua xe VinFast, chế độ ưu đãi khi mua nhà Vinhomes, chế độ khám chữa bệnh tại Vinmec..) và hoạt động tập thể gắn kết nhân viên (team building), mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho người lao động.

CHƯƠNG 6

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

Bảng cân đối kế toán 66

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 70

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 72

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		11.286.933	91.181.508
110	**I. Tiền**	4	578.891	1.209.509
111	1. Tiền		578.891	1.209.509
130	**II. Các khoản phải thu ngắn hạn**		8.055.136	66.836.733
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		26.844	2.560
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	2.196.896	3.189.916
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	6	4.050.000	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	7	1.781.396	63.644.257
140	**III. Hàng tồn kho**		2.097.313	22.157.332
141	1. Hàng tồn kho	8	2.097.313	22.157.332
150	**IV. Tài sản ngắn hạn khác**		555.593	977.934
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	44.952	977.934
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	15	510.641	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**12.186.008**	**13.925.569**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		500.000	11.507.070
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	6	500.000	11.507.070
220	**II. Tài sản cố định**		5.631	-
221	1. Tài sản cố định hữu hình		4.790	-
222	Nguyên giá		9.146	5.523
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(4.356)	(5.523)
227	2. Tài sản cố định vô hình		841	-
228	Nguyên giá		888	35
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(47)	(35)
230	**III. Bất động sản đầu tư**	10	6.248.873	-
231	1. Nguyên giá		6.329.566	-
232	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(80.693)	-
240	**IV. Tài sản dở dang dài hạn**		4.531.955	1.152.566
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	4.531.955	1.152.566
260	**V. Tài sản dài hạn khác**		899.549	1.265.933
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	895.002	632.219
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	26.3	4.547	633.714
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**23.472.941**	**105.107.077**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**16.797.203**	**101.088.818**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		9.410.204	99.616.353
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	3.396.550	52.404
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	411.069	63.090.111
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	463.922	5.922.018
314	4. Phải trả người lao động		4.281	1.313
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	4.316.246	678.203
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	133
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	818.136	29.872.171
330	**II. Nợ dài hạn**		7.386.999	1.472.465
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	16	62.195	-
337	2. Phải trả dài hạn khác	17	5.964.995	1.472.465
338	3. Vay dài hạn	18	1.359.809	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**19**	**6.675.738**	**4.018.259**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**		6.675.738	4.018.259
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		1.666.041	1.666.041
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.666.041	1.666.041
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.288	5.288
415	3. Cổ phiếu quỹ		(30)	(30)
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		5.004.439	2.346.960
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		97.846	1.404.803
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		4.906.593	942.157
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**23.472.941**	**105.107.077**

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

HOÀNG NGUYỄN MINH THƯ	PHẠM THỊ HUYỀN	TRẦN MAI HOA
Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.1	44.714.275	4.636
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.1	44.714.275	4.636
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	21	(27.913.737)	(14.391)
20	5. Lợi nhuận/(lỗ) gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		16.800.538	(9.755)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20.3	3.044.825	1.254.500
22	7. Chi phí tài chính	22	(292.463)	(47.020)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(233.216)	(7.944)
25	8. Chi phí bán hàng		(75.134)	(452)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	(125.952)	(8.701)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		19.351.814	1.188.572
31	11. Thu nhập khác	24	1.168	46.677
32	12. Chi phí khác	24	(82.961)	(50.298)
40	13. Lỗ khác	24	(81.793)	(3.621)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		19.270.021	1.184.951
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26.1	(3.238.395)	(875.944)
52	16. (Chi phí)/thu nhập thuế TNDN hoãn lại	26.3	(629.167)	633.150
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		15.402.459	942.157

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	28	92.451	5.655
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	28	92.451	5.655

(*) Lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu được trình bày theo đơn vị tính là VND.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

HOÀNG NGUYỄN MINH THƯ	PHẠM THỊ HUYỀN	TRẦN MAI HOA
Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		19.270.02	1.184.951
	Điều chỉnh cho các khoản			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư, hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ tiền thuê đất)		89.820	-
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(207)	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	20.3	(3.021.694)	(1.243.474)
06	Chi phí lãi vay	22	233.216	7.944
08	Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		16.571.156	(50.579)
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		62.239.703	(63.059.604)
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		20.529.999	(18.410.485)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(88.236.770)	98.889.934
12	Tăng chi phí trả trước		(80.309)	(978.509)
14	Tiền lãi vay đã trả		(233.228)	-
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	15	(3.653.285)	(109.636)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		7.137.266	16.281.121
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định (TSCĐ) và các tài sản dài hạn khác		(5.634.159)	(3.534.018)
22	Tiền thu để nhượng bán tài sản cố định		724.819	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(9.410.000)	(14.957.070)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		16.367.070	7.803.661
27	Tiền thu lãi cho vay và lợi nhuận được chia		1.567.354	850.696
30	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		3.615.084	(9.836.731)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	2.206.992
32	Tiền trả lại phần ứng trước vốn góp cho chủ sở hữu		-	(7.106.992)
33	Tiền thu từ đi vay	18	3.859.809	-
34	Tiền trả nợ gốc vay	18	(2.500.000)	(345.000)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(12.742.984)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(11.383.175)	(5.245.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(630.825)	1.199.390
60	Tiền đầu năm		1.209.509	10.119
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		207	-
70	Tiền cuối năm	4	578.891	1.209.509

Ngày 30 tháng 3 năm 2026

HOÀNG NGUYỄN MINH THƯ	PHẠM THỊ HUYỀN	TRẦN MAI HOA
Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc

Nơi nhận

- Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Lưu: Công ty

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TRẦN MAI HOA
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM
HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

Trụ sở chính Thôn Lại Đà, Xã Đông Anh,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Website www.vefac.vn